

Bản án số: 161/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 09/9/2022  
(V/v Tranh chấp xin ly hôn)

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI - TỈNH BẠC LIÊU**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lưu Hải Đăng

***Các hội thẩm nhân dân:***

1/. Ông Nguyễn Văn Tịnh

2/. Ông Võ Đồng Lực

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Mộng Nghi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Văn Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 356/2022/TLST-HN ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc “tranh chấp xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

**1/. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim Ng, sinh năm 1991**

Địa chỉ: số 194/31, ấp TL, thị trấn MX, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng.

**2/. Bị đơn: Anh Lê Minh Nh, sinh năm 1993**

Địa chỉ: ấp BMA, xã ATA, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

***(Chị Ng có đơn xin vắng mặt, anh Nh vắng mặt không lý do)***

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 21/6/2022 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Trần Thị Kim Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Lê Minh Nh cưới nhau vào khoảng năm 2019, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương. Anh chị có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ATA vào ngày 03/5/2019 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị Ng xác định: thời gian đầu chung sống với nhau thì vợ chồng anh chị sống hạnh phúc, nhưng sau đó một thời gian thì vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng ngày càng căng thẳng và không còn hạnh phúc. Lý do chính là do chồng chị không lo làm ăn, mà chỉ mê chơi nhậu nhẹt, hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau và bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng anh chị đã ly thân khoảng 06 tháng qua. Nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn

hạnh phúc, vợ chồng cũng không thể hàn gắn lại được và chị cũng không còn tình cảm gì với chồng chị, nên chị yêu cầu xin được ly hôn với chồng chị là anh Lê Minh Nh.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng anh chị có một người con chung tên Lê Tuấn K, sinh ngày 08/8/2020. Từ lúc vợ chồng ly thân thì con sống cùng với chị đến nay. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Ng xác định vợ chồng anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung. Khi ly hôn chị Ng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với anh Lê Minh Nh: Mặc dù anh Nh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Nh vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án, và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh Nh theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Lê Minh Nh chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: giữa chị Ng và anh Nh kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng do thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, cuộc sống chung đã không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Ng được ly hôn với anh Nh là phù hợp với quy định của pháp luật;

Về con chung: Từ lúc chị Ng và anh Nh ly thân thì con là Lê Tuấn K, sinh ngày 08/8/2020 sống cùng với chị Ng đến nay. Chị Ng vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giao người con là Lê Tuấn K, sinh ngày 08/8/2020 cho chị Ng được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con do chị Ng không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Khi ly hôn chị Ng và anh Nh không đặt ra yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí thì chị Ng phải chịu theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Ng có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh Nh. Anh Nh có địa chỉ cư trú tại huyện Đông Hải. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Chị Ng có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Ng.

Anh Nh đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh Nh vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nh.

[2] Về nội dung vụ án: giữa chị Ng và anh Nh kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã ATA cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 03/5/2019 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Ng đối với anh Nh thì Hội đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng thời gian chung sống chị Ng và anh Nh lại không làm được, mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Anh chị cũng đã ly thân từ cách đây khoảng 06 tháng qua. Trong thời gian qua cả hai anh chị đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện anh chị muốn hàn gắn lại với nhau, anh chị không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Điều này chứng tỏ cuộc sống vợ chồng của chị Ng và anh Nh là không thể hàn gắn lại được, cuộc sống chung đã không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng đối với anh Nh là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nuôi con chung: Từ lúc chị Ng và anh Nh ly thân thì người con là Lê Tuấn K, sinh ngày 08/8/2020 sống cùng với chị Ng đến nay. Chị Ng vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao người con là Lê Tuấn K, sinh ngày 08/8/2020 cho chị Ng được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con do chị Ng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: chị Ng và anh Nh không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận,

Vì các lẽ nêu trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Kim Ng; Xử cho chị Trần Thị Kim Ng được ly hôn với anh Lê Minh Nh.

2/. Về nuôi con chung: Giao người con là Lê Tuấn K, sinh ngày 08/8/2020 cho chị Trần Thị Kim Ng được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục.

Anh Nh có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Chị Ng không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Tạm thời miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nh.

3/. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: không đặt ra xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình: chị Trần Thị Kim Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002483 ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Trần Thị Kim Ng và anh Lê Minh Nh biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
*đã ký*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BL
- VKSND huyện Đông Hải
- THA huyện Đông Hải
- UBND xã ATA
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

**Lưu Hải Đăng**